

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 475/2021/HS-PT

Ngày: 21/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Bùi Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 692/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn N sinh ngày 15 tháng 8 năm 1968 tại huyện B1, tỉnh B; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tiểu khu 5, thị trấn C, huyện B1, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Triệu Thị Đ; vợ là Cà Thị P và có 02 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Kim L - Luật sư, Văn phòng luật sư T1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 27/12/2020 tại tiểu khu 3, thị trấn C, huyện B1, tỉnh B tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: Hoàng Văn N, sinh năm 1968, trú tại tiểu khu 5, thị trấn C, huyện B1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng, đồ vật, tài sản tạm giữ gồm: 01 (một) túi nilon bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng trong suốt có khóa kẹp zip một đầu, chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột được niêm phong ký hiệu Q1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen được niêm phong ký hiệu Q2; Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) niêm phong ký hiệu Q3; 01 (một) ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 095084047 mang tên Hoàng Văn N; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 97B1-769.83 mang tên Hoàng Minh T2; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn N; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 97B1-769.83 xe đã qua sử dụng; 01 (một) chìa khóa xe mô tô.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B khám xét khẩn cấp đối với nơi ở và công trình phụ cận của Hoàng Văn N. Kết quả tạm giữ: 01 (một) kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp đã qua sử dụng; Số tiền 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) niêm phong ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 27/KTHS-MT ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Q1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 68,04 gam (sáu tám phẩy không bốn gam). Sau giám định mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu Q1 còn lại 63,84 gam (sáu ba phẩy tám bốn gam) cùng phong bì cũ niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T27 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra đối với Hoàng Văn N xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/12/2020 N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97 B1-769.83 từ nhà tại tiểu khu 5, thị trấn C, huyện B1 đi đến nhà một người đàn ông tên H ở xã B2, huyện B1 để cắt thuốc nam về chữa bệnh, khi đi N không thông tin hay gọi điện trước cho H. Trên đường đi, N sang xã H1, huyện B1 để thăm gia đình một người đàn ông tên D. Khi đi đến đoạn đường thuộc xã P1, huyện B1, N dừng xe ven đường đi vệ sinh thì nhìn thấy trong bụi rậm có một túi nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng trong suốt chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột, nghi là ma túy. N cầm lên và cắt túi nilon chứa chất bột màu trắng trên vào túi áo bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về đến đoạn đường thuộc tiểu khu 3, thị trấn C, huyện B1 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy. N khai không nghiện ma túy nhưng N biết số chất bột màu trắng dạng cục và bột nhặt được là ma túy loại Heroine, do trước đây N đã nhìn thấy trong các chương trình phát sóng trên Tivi và thấy em trai là Hoàng Văn N1 sử dụng ma túy tại nhà. Mục đích N nhặt gói ma túy trên mạng về nhà để bán cho người nghiện lấy tiền. Quá trình điều tra từ lời khai ban đầu, các bản tự khai và ghi âm, ghi hình có âm thanh đến giai đoạn truy tố Hoàng Văn N đều khai nhận bản thân không sử dụng chất ma túy, từ khi có được gói ma túy mục đích của N là mang về để bán lấy tiền, nhưng đang trên đường vận chuyển về nhà thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn N số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 06 năm 2021, bị cáo Hoàng Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, cho rằng sau khi nhặt được ma túy bị cáo định mang về bán cho con nghiện một ít, còn lại nộp cho công an; sau đó thay đổi lời khai trình bày mục đích vận chuyển ma túy để mang nộp cho cơ quan công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo nộp một phần tiền phạt bổ sung, mẹ đẻ bị cáo có thời gian tham gia thanh niên xung phong để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo chưa thành khẩn khai báo, thay đổi lời khai cho rằng nhất được mua túy mang đến trình báo Cơ quan công an. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo tại biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người phạm tội quả tang, từ ngày 27/12/2020 đến ngày 10/5/2021 bị cáo khai bản thân không nghiện chất ma túy, nên khi nhất được ma túy bị cáo mang về bán cho những người nghiện để kiếm lời.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh B đã tiến hành xác minh đoạn đường từ vị trí bị cáo nhất được ma túy cho đến khi bị bắt quả tang thì bị cáo đã đi qua UBND xã P1, UBND xã H1, UBND xã B2, tại các trụ sở Ủy ban đều có Công an xã nhưng bị cáo không giao nộp ma túy; khi gặp tổ công tác của phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bị cáo cũng không giao nộp ma túy, chỉ đến khi tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính và đã thu giữ ma túy trong túi áo của bị cáo. Do đó, việc nài ra nhất ma túy về với mục đích giao nộp cho công an là không có căn cứ.

Từ những nhận định trên đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 27/12/2020 tại tiểu khu 3, thị trấn C, huyện B1, tỉnh B tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh bắt quả tang Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 68,04 gam (sáu tám phẩy không bốn gam) ma túy loại Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất gây nghiện của Nhà nước. Là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng tới an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình biên lai thu thẻ hiện bị cáo đã nộp 4.100.000 đồng để thi hành khoản tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm; giấy chứng nhận bà Triệu Thị Đ là mẹ đẻ bị cáo tham gia thanh niên xung phong là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, thái độ không thành khẩn khai báo cũng như hình phạt 16 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Áp dụng: điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/12/2020.

Ghi nhận bị cáo Hoàng Văn N đã nộp số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) để thi hành khoản tiền phạt bổ sung theo Biên lai thu số 02110 ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh B.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh B;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Thu Hà